

Số: 124/2020/QĐST- DS

Hoà Bình, ngày 14 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 251/2020/TLST- DS ngày 17 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **NHCT**

Địa chỉ: Số 108, đường Trần Hưng Đạo, phường CN, quận HK, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Đức T**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị NHCT

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phan Tr V**, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch huyện Hòa Bình - NHCT, chi nhánh Bạc Liêu.

Đồng bị đơn:

- Bà **Phạm Thị U**, sinh năm 1972.

- Ông **Huỳnh Thanh Tr**, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Ấp Toàn Thắng, xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện theo ủy quyền bà U: Ông **Huỳnh Thanh Tr**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp Toàn Thắng, xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Huỳnh V U**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp Thị Trấn A1, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện theo ủy quyền ông Huỳnh V U: Ông **Huỳnh Thanh Tr**, sinh năm 1970.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Thanh Tr và bà Phạm Thị U có nghĩa vụ thanh toán cho NHCT số tiền tính đến ngày **04/9/2020** là 916.224.818 đồng (nợ gốc: 750.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 117.328.765 đồng; lãi quá hạn: 48.896.053 đồng).

Kể từ ngày 05/9/2020, ông Huỳnh Thanh Tr và bà Phạm Thị U phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Huỳnh Thanh Tr và bà Phạm Thị U phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Huỳnh Thanh Tr và bà Phạm Thị U không thanh toán được nợ hoặc thanh toán đầy đủ số tiền còn nợ thì NHCT được quyền yêu cầu cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ bao gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận BP345367 ngày 12/9/2013 do ông Huỳnh V U đứng tên quyền sử dụng, đất có số thửa 310, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại ấp Thị Trấn A1, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận BP345369 ngày 23/8/2013 do ông Huỳnh Thanh Tr đứng tên quyền sử dụng, đất có số thửa 312, tờ bản đồ số 12, đất tọa lạc tại ấp Thị Trấn A1, thị trấn Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng, ông Huỳnh Thanh Tr và bà Phạm Thị U tự nguyện chịu toàn bộ. NHCT đã dự nộp xong. Ông Tr và bà U có trách nhiệm hoàn lại cho NHCT số tiền 1.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Huỳnh Thanh Tr và bà Phạm Thị U phải chịu án phí là 19.743.327 đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu. NHCT đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 19.350.500 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010143 ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình. NHCT được nhận lại toàn bộ số tiền trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- THA huyện Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Linh

